

LUẬT THƠ

A – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

– Hiểu luật thơ của một số thể thơ truyền thống : lục bát, song thất lục bát, ngũ ngôn và thất ngôn Đường luật.

– Qua các bài tập, hiểu thêm về một số đối mới trong các thể thơ hiện đại : năm tiếng, bảy tiếng,...

B – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

I – NỘI DUNG

1. Đặc điểm bài học

a) Qua bài học này, không chỉ hình thành cho HS những hiểu biết về các thể thơ mà còn là dịp để HS ôn lại một số bài thơ đã học, ôn lại những kiến thức về tiếng Việt, về sự gắn bó giữa ngôn ngữ và văn học.

b) Bài chọn 4 thể thơ : lục bát, song thất lục bát, ngũ ngôn và thất ngôn Đường luật, trong đó nhấn mạnh các thể Đường luật để đối chiếu với các thể thơ dân tộc và làm căn cứ để hiểu những thể thơ hiện đại.

2. Trọng tâm bài học

– Luật của các thể ngũ ngôn và thất ngôn. Chú trọng sự khác nhau về cách hiệp vần, phép hài thanh, ngắt nhịp để so sánh với các thể thơ dân tộc cũng như các thể thơ năm tiếng, bảy tiếng bắt đầu từ phong trào Thơ mới.

– Dành riêng một tiết để thực hành so sánh, đối chiếu.

II – PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

– Hướng dẫn HS quan sát vần, nhịp, phép hài thanh qua các ví dụ đã nêu trong SGK. Có thể dùng phát vấn, đối thoại để tiết học thêm sinh động.

– Bài tập có thể hướng dẫn ngay tại lớp, GV không cần yêu cầu HS làm bài trước ở nhà.

2. Tiến trình tổ chức dạy học

– Mục *Khái quát về luật thơ*, GV có thể giảng kĩ hơn, đặc biệt lưu ý đối với HS miền núi và nông thôn.

– Mục *Một số thể thơ truyền thống*, GV viết ví dụ lên bảng và gợi ý cho HS quan sát, phát biểu nhận xét rồi ghi chép. GV có thể đưa ra những câu hỏi để so sánh các thể thơ về cách gieo vần, ngắt nhịp, phép hài thanh,...

Lưu ý thêm : Trong thơ tứ tuyệt Đường luật, vần ở dòng thơ thứ nhất (dòng 1) không bắt buộc (có những bài trốn vần) nên SGK không nói đến vần *ông* ở dòng 1 của bài *Ông phổng đá*.

III – KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Kiểm tra, đánh giá

GV có thể đánh giá sự tiếp thu của HS qua những quan sát, so sánh và nhận xét, tổng hợp trong giờ giảng.

2. Gợi ý giải bài tập

TIẾT 1

Chú ý hướng dẫn HS theo từng bước : gieo vần, ngắt nhịp và hài thanh ; không lẫn lộn dòng thơ bảy tiếng trong thể song thất lục bát với thể thơ thất ngôn Đường luật.

TIẾT 2

Bài tập 1

Viết bài tập lên bảng và hướng dẫn HS nhận xét về vần và cách gieo vần, cách ngắt nhịp, phép hài thanh trong đoạn thơ trích dẫn. Sau đó gợi ý so sánh điểm giống nhau và khác nhau giữa thể ngũ ngôn Đường luật và thể năm tiếng hiện đại.

Bài tập 2

Với bài tập 2, GV cũng dùng cách hướng dẫn trên.

Bài tập 3

GV hướng dẫn HS cách dùng kí hiệu, lập mô hình. Chú ý thanh của các tiếng 2, 4, 6 ở mỗi dòng, quan hệ giữa dòng 2 và 3, 1 và 4 ; vần ở các dòng 1, 2, 4 ; nhịp 4/3.

Bài tập 4

Khổ thơ ngắt nhịp 4/3 ; vần chân và gieo ở câu 2, câu 4, hiệp vần cách ; hài thanh các tiếng 2, 4, 6 ; đối xứng và luân phiên B – T,...

IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Kế Bính, *Việt Hán văn khảo*, NXB Trung – Bắc tân văn, 1930.
2. Dương Quảng Hàm, *Việt Nam văn học sử yếu*, quyển I, Nha học chính Đông Pháp xuất bản, Hà Nội, 1943.
3. Bùi Văn Nguyên – Hà Minh Đức, *Thơ ca Việt Nam (hình thức và thể loại)*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1971.